BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 411 /QĐ-BTNMT	*Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipđen Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng sắt đến năm 2020, có xét đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tại Tờ trình số 286 /TTr-ĐCKS ngày 05 tháng 02 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015 *(Có Kế hoạch chi tiết kèm theo).*

Điều 2. Giao Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định đối với các khu vực khoáng sản đã nêu tại Điều 1.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Trần Hồng Hà;
- Các Bộ: TC, TP, KH&ĐT, XD, CT;
- UBND tỉnh: Phú Thọ, Yên Bái, Quảng Bình, Cao Bằng;
- Lưu: VT, ĐCKS.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Quang

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 411 /QĐ-BTNMT ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch phân vùng thăm dò, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipđen Việt Nam đến năm 2015, có xét đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng sắt đến năm 2020, có xét đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020;

Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015, với những nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Nhằm đổi mới cơ chế quản lý hoạt động khoáng sản phù hợp với cơ chế kinh tế thị trường đúng theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu các tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

2. Yêu cầu:

- Các khu vực khoáng sản được lựa chọn đưa ra đấu giá phải phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được cơ quan chức năng phê duyệt.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính; Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

II. Nội dung:

1. Các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản Đợt 1 năm 2015: 04 khu vực *(Có Phụ lục kèm theo).*

2. Phương thức tiến hành: Tổ chức phiên đấu giá theo quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014; Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14 tháng 4 năm 2014.

3. Thời gian thực hiện: trong năm 2015.

Nếu trong năm 2015 chưa thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản hết các khu vực mỏ đã được phê duyệt trong kế hoạch này, thì các mỏ còn lại sẽ được chuyển sang đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong các năm tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ; Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính.

III. Nhiệm vụ:

- Thông báo công khai danh mục các khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; thông tin cơ bản về điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản; các thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Xây dựng phương án, xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho các khu vực mỏ khoáng sản đưa ra đấu giá.

- Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm:

- Trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Triển khai việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ là thường trực Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm:

- Ban hành Quy chế đấu giá và nội quy phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Quyết định số tiền đặt trước, bước giá cho phiên đấu giá và tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá; các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Tài chính, Công thương, Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp với Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kịp thời phản ánh, gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Phụ lục

DANH SÁCH CÁC KHU VỰC ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN ĐỢT 1 NĂM 2015

Số TT	Tên khu vực	Tên khoáng sản	Diện tích dự kiến (km2)	Tỉnh	Vị trí	Tọa độ VN2000, múi 6			Ghi chú
						Đ.góc	X (m)	Y (m)	
1	Khe Bằng, Thu Cúc	Sắt	6,17	Phú Thọ	xã Trung Sơn, huyện Yên Lập; xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn	1	2 361 000	490 600	Nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng sắt đến năm 2020, có xét đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 05/12/2014; chưa xác định trữ lượng.
						2	2 360 930	492 550	
						3	2 352 700	491 960	
						4	2 352 800	490 000	
2	Suối Giàng	Metacacbonat (Đá ốp lát và đá cảnh)	9,3	Yên Bái	xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn	1	2 388 400	456 200	Nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09/01/2012; TNDB 334a = 1.400.000m^3
						2	2 389 870	456 920	
						3	2 390 040	458 010	
						4	2 388 830	459 860	
						5	2 388 700	461 100	
						6	2 387 840	461 020	
						7	2 386 650	459 400	

3	Xà Khía	Vàng	12,14	Quảng Bình	Xã Ngân Thuỷ, Kim Thuỷ và Lâm Thuỷ, huyện Lệ Thuỷ (E-48-70-C)	1	1 890 930	669 900	Nằm trong Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng vàng, đồng, niken, molipđen Việt Nam đến năm 2016, có xét đến năm 2025 đã được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 11/2008/QĐ-BCT ngày 05/6/2008; chưa rõ tiềm năng tài nguyên.
						2	1 892 600	671 545	
						3	1 888 950	675 210	
						4	1 887 290	673 530	
4	Bình Đường	Fluorit	1,0	Cao Bằng	Xã Phan Thanh, huyện Nguyên Bình	1	2 503 350	585 630	Nằm trong Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng nhóm khoáng chất công nghiệp (serpentin, barit, grafit, fluorit, bentonit, diatomit và talc) đến năm 2015, có xét đến năm 2025 đã được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 41/2008/QĐ-BCT ngày 17/11/2008.
						2	2 503 950	586 160	
						3	2 503 950	586 820	
						4	2 503 270	586 820	
						5	2 502 660	586 270	